

	<u>Mark:</u>	<u>Teacher's commands</u>
Full name:.....		
Class:		

PART 1. Circle the odd-one-out.(Khoanh tròn từ mang nghĩa khác loại).

- | | | | | |
|----|----------------|--------------|------------|----------------|
| 1 | A. socks | B. shorts | C. kitchen | D. coat |
| 2 | A. sheep | B. dress | C. T-shirt | D. pants |
| 3 | A. fish | B. shoes | C. lion | D. goat |
| 4 | A. living room | B. hat | C. bedroom | D. bathroom |
| 5 | A. house | B. apartment | C. chair | D. dining room |
| 6 | A. chick | B. tiger | C. rabbit | D. teacher |
| 7 | A. cousin | B. upstairs | C. grandma | D. sister |
| 8 | A. downstairs | B. zebra | C. bird | D. cat |
| 9 | A. box | B. yo-yo | C. doll | D. ball |
| 10 | A. umbrella | B. queen | C. frisbee | D. pool |

PART 2: Count and write. (Đếm và viết)

- | | |
|-------------------------------------|---------------------------------|
| 1. six + two = _____ | 6. ten – five = _____ |
| 2. one + three = _____ | 7. (nine + ten) – eight = _____ |
| 3. (eight + seven) – nine = _____ | 8. (two + four) – five= _____ |
| 4. eleven + thirteen= _____ | 9. nineteen –six= _____ |
| 5. (seventeen + two) –three = _____ | 10. eighteen – three= _____ |
| 11. seven + eight = _____ | 12. eighteen – six = _____ |

Where's Where are He's She's They're

PART 3. Look at the pictures and write. (Nhìn vào hình ảnh và viết.)



Where are Mom and Dad?

They're in the living room.

_____ Grandma and Grandpa?

_____ in the dining room.

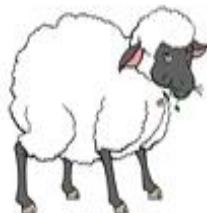
_____ Dad?

_____ in the kitchen.

_____ sister?

_____ in the bedroom.

PART 4. Circle the beginning words. (Khoanh tròn các từ bắt đầu.)



ch sh th

ch sh th

ch sh th

ch sh th

dr ch sh



b th t

ch sh th

u d s

d b x

ph s f